

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 245/2024/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Lê Hoàng H**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: 240/66 **N**, phường **A**, quận **F**, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị **Thái Thị H1**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: **Xóm H**, xã **T**, huyện **Y**, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định cháu **Lê Hoàng Nhật M** do chị **Thái Thị H1**, sinh ra ngày 08/10/2021 tại Bệnh viện **quận A**, thành phố **Hồ Chí Minh** là con đẻ của anh **Lê Hoàng H**.

Án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh **Lê Hoàng H** tự nguyện chịu tiền án phí xác định con cho cha sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002794 ngày 03 tháng 05 năm 2024 của **Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành**, tỉnh Nghệ An. Anh **Lê Hoàng H** đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ